

Số: 647/SGD&ĐT-GDTH

V/v: Hướng dẫn tuyển sinh lớp 1;  
một số nhiệm vụ chuẩn bị cho  
năm học 2015- 2016

Hải Dương, ngày 05 tháng 6 năm 2015

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các trường tiểu học.

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học Ban hành kèm theo Thông tư 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương hướng dẫn các phòng GD&ĐT, các trường tiểu học chuẩn bị điều kiện và tổ chức triển khai công tác tuyển sinh lớp 1 và một số nội dung chuẩn bị cho năm học mới 2015- 2016 như sau:

## I. TUYỂN SINH LỚP 1

### 1. Mục đích yêu cầu

- Ngành Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”; huy động sức mạnh tổng hợp và sự quan tâm của mọi tầng lớp nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể trong công tác chăm sóc, giáo dục và tạo điều kiện tốt nhất cho mọi trẻ em được đến trường. Làm tốt công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, tạo điều kiện để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đến trường. Có giải pháp tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm duy trì, giữ vững số lượng và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày, tăng cường tổ chức bán trú cho học sinh.

- Trường tiểu học phối hợp chặt chẽ với UBND xã, phường, thị trấn điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến hợp lý, đảm bảo mục tiêu về quy mô và chất lượng công tác tuyển sinh theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, tránh tình trạng quá tải về số học sinh/lớp và số lớp ở một số trường.

- Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo công bằng, khách quan, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh (HS) và cha mẹ HS; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.



## **2. Kế hoạch tuyển sinh**

### **2.1. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh**

#### **2.1.1. Các phòng giáo dục và đào tạo**

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh đối với huyện, thị xã, thành phố. Cụ thể:  
+ Quy định phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên của từng trường, đảm bảo đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày;

+ Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền mở rộng khuôn viên, diện tích, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học;

+ Hạn chế việc tuyển sinh trái tuyến. Đặc biệt đối với một số trường tiểu học có số lớp và số học sinh/lớp vượt quá quy định tại Điều lệ trường Tiểu học, Sở GD&ĐT yêu cầu các phòng GD&ĐT cần có biện pháp chỉ đạo kiên quyết trong công tác xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 1 nghiêm túc, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường.

- Nội dung kế hoạch tuyển sinh bao gồm: phân chia địa bàn tuyển sinh; chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng trường; quy định về số HS trên một lớp, số lớp của từng trường; chuẩn bị đội ngũ giáo viên và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, thực hiện Quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục và chế độ thông tin báo cáo.

#### **2.1.2. Đối với các trường tiểu học**

- Các trường tiểu học căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh theo địa bàn được phân công; cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên... chủ động xây dựng dự thảo kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2015-2016, báo cáo phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Các căn cứ để xây dựng kế hoạch tuyển sinh:

+ Căn cứ kết quả điều tra PCGDTH, tiếp tục rà soát số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn. Trường hợp trẻ thiếu tuổi vào học lớp 1 phải thực hiện đúng quy định của Bộ GD&ĐT;

+ Điều kiện về phòng học, phòng chức năng, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên. Đối với những trường có quy mô quá lớn phòng GD&ĐT cần tham mưu với UBND huyện, thị xã, thành phố có phương án tách trường, tạo môi trường dạy học thuận lợi, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

### **2.2. Tổ chức tuyển sinh**

2.2.1. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển.

2.2.2. Địa bàn tuyển sinh: theo tuyến tuyển sinh do UBND huyện, thị xã, thành phố quy định cho các trường.

2.2.3. Đối tượng tuyển sinh

Trẻ 6 tuổi (sinh năm 2009); trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, lang thang cơ nhỡ.

2.2.4. Hồ sơ tuyển sinh



- + Đơn xin học ( mẫu do Phòng GD&ĐT quy định);
- + Bản sao giấy khai sinh (kèm theo bản chính để đối chiếu);
- + Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của Công an huyện, thị xã, thành phố hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của Công an phường, xã, thị trấn;

2.2.5. Tuyển sinh vào trường ngoài công lập đối với thành phố Hải Dương:

- + Nhà trường có thể tuyển HS trên địa bàn và HS từ các địa bàn khác có nguyện vọng vào học tại trường;
- + Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, phòng GD&ĐT giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường;
- + Nhà trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của HS, cha mẹ HS trước khi làm thủ tục nhập học cho HS

### **2.3. Thời gian tuyển sinh**

+ Từ ngày 15/7/2015 đến ngày 24/7/2015 (các trường không được tuyển sinh trước thời gian quy định).

+ Từ ngày 28/7/2015, phòng GD&ĐT duyệt kết quả tuyển sinh của các trường.

+ Ngày 04/8/2015 các Phòng GD&ĐT báo cáo bằng văn bản kết quả tuyển sinh về Sở GD&ĐT; đồng thời gửi Email [nguyenduyhungthhd@gmail.com](mailto:nguyenduyhungthhd@gmail.com) (Theo biểu mẫu đính kèm)

## **3. Phân công trách nhiệm**

### **3.1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Ban hành văn bản hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2015-2016 và triển khai hướng dẫn các phòng GD&ĐT thực hiện.

- Kiểm tra kế hoạch tuyển sinh, việc thực hiện Quy chế công khai tại các trường tiểu học của các huyện, thị xã, thành phố.

- Đánh giá công tác tuyển sinh là một tiêu chuẩn để xếp loại thi đua các trường và các phòng GD&ĐT.

- Báo cáo kết quả tuyển sinh lớp 1 về Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh.

### **3.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo.**

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường, xã, thị trấn với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh lớp 1; phân tuyến tuyển sinh để đảm bảo sự cân đối hợp lí, tránh quá tải.

- Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, trình UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt và báo cáo Sở GD&ĐT về kế hoạch tuyển sinh đã được UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt. Hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường tiểu học theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Có biện pháp kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của



các trường, tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đặc biệt là trên địa bàn TP Hải Dương.

- Đưa công tác tuyển sinh vào tiêu chí để xếp loại thi đua các trường.

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra công tác tuyển sinh của các trường tiểu học trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về tuyển sinh, nhất là việc tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 ở các cơ sở giáo dục.

### **3.3. Trường tiểu học.**

- Chủ động phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công, chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2014-2015 của trường, báo cáo phòng GD&ĐT. Công bố công khai việc phân tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh trước khi bắt đầu tuyển sinh 10 ngày để cha mẹ HS biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho HS.

- Thành lập Ban (Hội đồng) tuyển sinh; thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, huy động hết trẻ trong độ tuổi ra lớp, đảm bảo tính chính xác, khách quan, công bằng. Thực hiện tuyển sinh đúng kế hoạch và chỉ tiêu được giao, không để xảy ra hiện tượng quá tải và sự mất cân bằng về sĩ số học sinh giữa các lớp trong cùng khối lớp của nhà trường. Không bố trí lớp chọn trong các khối lớp.

- Nhà trường, gia đình, xã hội có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục hoà nhập trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Các trường cần huy động và tiếp nhận trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết vào học; xây dựng kế hoạch giáo dục, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được tham gia các hoạt động giáo dục hoà nhập phù hợp;

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên và nhân viên về giáo dục hòa nhập. Giáo dục học sinh lòng yêu thương và giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

#### **- Một số lưu ý khi tuyển sinh:**

+ Khi tiếp nhận hồ sơ của HS cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra đối chiếu sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân HS như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh... trong giấy khai sinh, hộ khẩu, sau khi đối chiếu phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu”, cán bộ tuyển sinh và đại diện cha mẹ (người đỡ đầu) học sinh ký, ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký, đóng dấu và chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận lưu cùng học bạ của học sinh và là căn cứ để ghi vào hồ sơ, các văn bằng chứng chỉ cho HS sau này.

+ Các trường tuyệt đối không được thu tiền hoặc vận động cha mẹ HS đóng góp các khoản kinh phí ngoài quy định.

+ Lãnh đạo nhà trường hướng dẫn chu đáo, giải quyết kịp thời các vướng mắc, tạo thuận lợi cho HS và cha mẹ HS.



## II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHUẨN BỊ CHO NĂM HỌC 2015- 2016.

1. Nhà trường phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt hè ở địa phương với các hoạt động bổ ích, vui khỏe, an toàn. Các trường tiểu học (công lập và tư thục) thực hiện nghiêm túc các quy định dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường; có trách nhiệm quản lý cán bộ giáo viên không để xảy ra hiện tượng dạy thêm học thêm sai quy định.

2. Rà soát các điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu dạy học để có kế hoạch bổ sung kịp thời cho năm học mới.

3. Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác Bồi dưỡng giáo viên theo đúng quy định. Nội dung bồi dưỡng cần tập trung vào những vấn đề trọng tâm của cấp học, những vấn đề đổi mới mà đội ngũ giáo viên của nhà trường chưa thật sự vững vàng; tiếp tục nâng cao nhận thức, năng lực cho giáo viên về thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT...

4. Cung ứng đầy đủ sách giáo khoa cho học sinh, có biện pháp hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật... để các em có đủ sách giáo khoa trước khi bước vào học mới. Quản lý chặt chẽ sách, tài liệu tham khảo trong nhà trường, không được yêu cầu học sinh mua thêm sách tham khảo ngoài quy định.

5. Đảm bảo đúng quy định về hồ sơ sổ sách của giáo viên theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Năm học 2015- 2016, tùy điều kiện và nhu cầu của giáo viên, nhà trường có thể sử dụng sổ in sẵn hoặc phần mềm quản lý đánh giá học sinh (đã điều chỉnh theo TT30/2014 và các quy định mới của Bộ GD&ĐT).

Trên đây là hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 1; một số nhiệm vụ trong hè 2015 và năm học mới 2015-2016, Sở GD&ĐT yêu cầu các phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố; các trường tiểu học nghiên cứu văn bản và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn. Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc, cần báo cáo ngay về cơ quan quản lý theo phân cấp để có sự chỉ đạo, giải quyết kịp thời. /

### Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Các phòng, ban Sở (để phối hợp);
- Lưu: VT, GDTH.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hiền



UBND HUYỆN.....  
PHÒNG GIÁO DỤC-ĐÀO TẠO.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐIỀU TRA VÀ HUY ĐỘNG TRẺ VÀO LỚP 1 (gửi trước ngày 04/8/2015)**  
Năm học 2015-2016

Số TT	Trường Tiểu học	TS trẻ đã huy động vào lớp 1	Trong đó																	
			Trẻ 6 tuổi			Độ tuổi khác		Trẻ khuyết tật được huy động vào lớp 1 học hòa nhập												
			TS	Đã huy động (SL)		Đạt tỷ lệ	TS	Nữ	TS trẻ KT từ 6-14T chưa ra lớp	Đã huy động vào lớp 1	Đạt tỷ lệ	Riêng trẻ 6 tuổi KT ra lớp		K.thị trong TS trẻ từ 6-14T (SL)	K.thỉnh trong TS trẻ từ 6-14T (SL)	Tật trí tuệ trong TS trẻ từ 6-14T (SL)	Tật ngôn ngữ trong TS trẻ từ 6-14T (SL)	Tật vận động trong TS trẻ từ 6-14T (SL)	Tật khác trong TS trẻ từ 6-14T (SL)	
Nam	Nữ	TS		Nữ																
Tổng																				

**Ghi chú:** TS trẻ đã huy động vào lớp 1 = trẻ 6 tuổi + độ tuổi khác + trẻ khuyết tật học hòa nhập

Ngày .... tháng ... năm 2015  
KT. TRƯỜNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG